

Số: /KH-UBND

Hà Trung, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện Hà Trung

Phần 1
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 09/01/2023 về chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Hà Trung, với mục tiêu tiếp tục triển khai đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các văn bản của TW, của tỉnh; bám sát nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 10/12/2022 về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023; Kế hoạch 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hà Trung đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức thực hiện. Từng bước hoàn thiện hạ tầng số; thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện, kết quả cụ thể như sau:

1. Nhận thức số

- UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức thông tin, tiếp tục tuyên truyền Kế hoạch hành động số 58-KH/HU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ chuyển đổi số do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở ban ngành cấp tỉnh triển khai trong anwm 2023. Tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với sự phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. Thông qua công tác tuyên truyền đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện về chuyển đổi số; tạo sự đồng thuận cao trong quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 09/1/2023 của UBND huyện về chuyển đổi số năm 2023.

- Toàn huyện đã tổ chức 22 hội nghị (huyện: 02; xã: 20); tổ chức 16 hội nghị tập huấn công tác chuyển đổi (huyện: 02; xã 14) số cho các thành viên BCD huyện, các phòng chuyên môn, cơ quan cấp huyện, BCD các xã thị trấn, số lượng tham gia trên 3000 người; cử trên 749 lượt thành viên BCD xã và các tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn trực tuyến về chuyển đổi số; trên 350 cán bộ, công chức cấp huyện, xã tham gia học bồi dưỡng CDS theo chương trình của Bộ thông tin và Truyền thông. Các phòng, cơ quan, đơn vị cấp huyện, UBND các xã thị trấn đều lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch công tác và các hội nghị của

cơ quan đơn vị để triển khai.

- Trung tâm văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch huyện phối hợp với các xã, thị trấn tiếp tục mở các chuyên mục trên đài truyền thanh, trên trang thông tin điện tử để tuyên truyền về chuyển đổi số. Kết quả hết tháng 10 năm 2023 đã đăng 45 tin, bài liên quan đến chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử (huyện: 14; xã: 31); đưa được 75 tin bài (huyện: 20; xã: 55) về chuyển đổi số với 204 lượt phát sóng trên hệ thống truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

2. Thể chế số

- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu cho huyện ban hành 81 văn bản các loại, trong đó có 05 Quyết định, 12 Kế hoạch, 08 Báo cáo và các văn bản khác.

- 20/20 xã, thị trấn đã ban hành trên 300 văn bản các loại về chuyển đổi số, như: Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, tổ chức kiện toàn và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số cấp xã và các tổ công nghệ số cộng đồng tại 143 thôn, tiểu khu để triển khai thực hiện kế hoạch CDS của địa phương, trong đó có 6/6 xã ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành xã CDS trong năm 2023.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn kiện toàn kịp thời Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, Tổ công nghệ số cộng đồng khi có thay đổi để kịp thời tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Đến nay công tác chuyển đổi số tại các phòng, ngành, cơ quan cấp huyện, UBND cấp xã và trong đời sống, xã hội bước đầu có chuyển biến.

3. Hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã được trang bị máy tính, thường xuyên được bảo dưỡng nâng cấp, các máy tính được kết nối mạng Internet băng rộng phục vụ công tác chuyên môn; 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn đều có mạng Internet 4G/5G băng rộng; cơ bản các thiết bị và hạ tầng CNTT của các phòng chuyên môn, cơ quan, ngành, UBND cấp xã đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, kết nối ổn định, thông suốt.

- Tiếp tục duy trì việc thực hiện phòng họp không giấy tờ ở cấp huyện (*các cuộc họp Ban thường vụ, BCH huyện ủy và họp HĐND huyện*); duy trì chất lượng phòng họp trực tuyến 4 cấp từ TW, tỉnh, huyện đến 20 xã, thị trấn; tiếp tục vận động việc lắp đặt phòng họp trực tuyến từ xã đến thôn tiểu khu; thêm 04 xã hoàn thành việc nâng cấp đường chuyên Internet; có 123/143 nhà văn hóa thôn, tiểu khu có Wifi. Trên 85% cơ quan huyện đều có hệ thống Wifi công cộng phục vụ cho nhân dân đến giao dịch. Bộ phận một cửa UBND huyện được phân công 4 cán bộ, công chức, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc tiếp nhận và chi trả hồ sơ cho nhân dân; mỗi phòng đơn vị đều có 01 cán bộ phụ trách thủ tục hành chính. Hoàn thành việc kết nối việc chuyển văn bản điện tử đi đến giữa UBND huyện với các cơ quan Đảng, đoàn thể từ huyện đến xã. Huyện và 20/20 xã thị trấn có hệ thống truyền thanh bước đầu ứng dụng CNTT vào hoạt động; có 2 đơn vị (Thị trấn và Hà Lĩnh) đang hoàn thành hồ sơ thủ tục xây dựng hệ thống truyền thanh thông minh; 20/20 xã thị trấn có trang thông

tin điện tử là trang liên kết của trang thôn tin điện tử huyện, hoạt động theo đúng quy định của Nghị định 42/2022/NĐ-CP, mỗi trang đều thành lập chuyên mục chuyên đổi số.

4. Nhân lực số

- Huyện và 20/20 xã thị trấn có Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, mỗi ban chỉ đạo có từ 10-15 thành viên; đồng chí Chủ tịch UBND các cấp làm Trưởng ban. Các phòng, cơ quan, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn bố trí 01 cán bộ làm đầu mối thực hiện các nhiệm vụ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số. 143/143 thôn, tiểu khu duy trì các Tổ công nghệ số cộng đồng có từ 3-5 người. 100% các trường học, trạm y tế đã thành lập Ban chuyển đổi số của đơn vị.

- Trong năm 2023, tuy còn nhiều khó khăn, tuy nhiên Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan đơn vị, các xã thị trấn đã bố trí một phần nguồn kinh phí của đề đầu tư, nâng cấp cho lĩnh vực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số như: Phòng họp không giấy tờ, phòng họp trực tuyến; mua sắm, nâng cấp hệ thống máy tính, đường truyền, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, Camera an ninh, công tác tập huấn, tuyên truyền, phần mềm đảm bảo an ninh mạng.... Tổng kinh phí trên 18,5 tỷ đồng, bao gồm: Huyện: 0,6 tỷ; xã 8,5 tỷ còn lại nguồn kinh phí khác.

5. Chính quyền số

- Cấp huyện: 100% cán bộ, công chức cấp huyện đã thực hiện tiếp nhận, luân chuyển, xử lý văn bản đi/đến, dự thảo, xin ý kiến, trình duyệt, ký số, phát hành văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Đã tiếp nhận 21465/21465 văn bản, ban hành 11469/11469 văn bản trên môi trường điện tử, đạt 100%. Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của huyện đã cung cấp 255 thủ tục hành chính mức độ 3 và 4 trên trang thôn tin điện tử huyện; Mức độ 3 tiếp nhận trực tuyến đạt 98,33% (tính giao 87%); Mức độ 4 tiếp nhận trực tuyến đạt tỷ lệ 99,07% (tính giao: 80%). 100% văn bản và hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng.

- Đối với cấp xã: cơ bản văn bản đi, đến được ký số và sử lý trên TD Office, tỷ lệ văn bản được ký số đạt trên 99 %. Chỉ đạo rà soát tài khoản hòm thư công vụ của tỉnh (...@thanhhoa.gov.vn) đối với tất cả cán bộ, công chức từ huyện đến xã, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan được cấp, và sử dụng thường xuyên để giao dịch trong công việc. Trên 90% văn bản luân chuyển, xử lý văn bản, dự thảo, xin ý kiến giữa các bộ phận cán bộ, công chức trong các xã, thị trấn được thực hiện trên môi trường mạng. Mỗi xã, thị trấn có các chức danh Lãnh đạo Đảng ủy, UBND thực hiện ký số. 100% cán bộ Quản lý các trường học được cấp chứng thư số; 100% cán bộ, công chức cấp huyện đã cấp chứng thư số; Tiếp tục đề nghị cấp mới chứng thư số cho công chức của 20 xã thị trấn. Tổ chức tập huấn giải quyết thủ tục hành chính và ký số cho cán bộ, công chức; hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến như sau: HS trực tuyến một phần: 3715/4152 hồ sơ, đạt 98,4% (tính giao: 60%); hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt: 4260/4380 đạt tỷ lệ: 97,2% (tính giao: 60%), Mức độ 3 đạt tỷ lệ 51,6%; Mức độ 4 đạt 59,8%.

- Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp với VNPT Hà Trung, nâng cấp Trang thông tin điện tử các xã (...hatrung.thanhhoa.gov.vn) đảm bảo hoạt động

theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP.

6. Kinh tế số

- Tiếp tục triển khai tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể lựa chọn các sản phẩm nông sản, các sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc thù của địa phương để quảng bá, tiếp thị và bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 22/6/2022 về triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử dựa trên nền tảng sàn thương mại điện tử năm 2022. Ban hành và triển khai Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND huyện về phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn hạ trung đến năm 2025, định hướng 2030; hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia phát triển doanh nghiệp số theo công văn 1618/UBND-VHTT ngày 29/5/2023.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các hợp tác xã, các doanh nghiệp trên địa bàn về việc tiếp cận chuyển giao công nghệ và ứng dụng công nghệ số, nền tảng số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hoạt động quản lý, điều hành; tạo lập các trang facebook, zalo... để quảng bá, giới thiệu, cung cấp thông tin sản phẩm để mở rộng thị trường kinh doanh. Hướng dẫn đăng ký sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử: có trên 400 sản phẩm hành hóa, sản phẩm Ocop đăng ký trên sàn thương mại điện tử, cổng thông tin điện tử và các trang mạng khác; có thêm 09 sản phẩm được dán tem truy suất nguồn gốc và công nhận sản phẩm Ocop.

- *Triển khai thanh toán điện tử*: Đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, cập nhật kiến thức, những lợi ích, tiện ích cho người dân, nhằm thúc đẩy các dịch vụ thanh toán điện tử. Chỉ đạo các đơn vị viễn thông, ngân hàng phối hợp với các xã, thị trấn tích cực cài đặt tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hướng dẫn đăng ký hợp đồng điện tử cho các doanh nghiệp; qua đó một số dịch vụ đang được người dân ứng dụng thanh toán điện tử qua thẻ, ví điện tử, điện thoại thông minh, cổng thanh toán điện tử (website thương mại điện tử) để thanh toán hoá đơn điện, nước, cước viễn thông, mua hàng online,...

- *Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số*: Triển khai thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng các nền tảng số Quốc gia để chuyển đổi số, đến nay 100% các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đã sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt và đang đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử.

- Tổ chức tập huấn cho 70% các hợp tác xã, trên 65 % các doanh nghiệp trên địa bàn về việc tiếp cận chuyển giao công nghệ và ứng dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh; ứng dụng các phần mềm để hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh; tạo lập các trang Facebook, Zalo... để quảng bá, giới thiệu, cung cấp thông tin sản phẩm để mở rộng thị trường kinh doanh. Hướng dẫn đăng ký sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử: có 08 sản phẩm hành hóa, sản phẩm Ocop đăng ký trên sàn thương mại điện tử; có 05 sản phẩm nông nghiệp được dán tem truy suất nguồn gốc.

- Ngành Y tế, Giáo dục phối hợp với 20/20 xã, thị trấn đã triển khai việc sử dụng và thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế. Phòng Tài

chính- Kế hoạch hướng dẫn chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số bằng các nền tảng số Việt Nam. 100% các doanh nghiệp, tổ chức đã sử dụng hóa đơn điện tử.

7. Xã hội số

- Tập trung tuyên truyền cho người dân ứng dụng CNTT, sử dụng các dịch vụ số (*dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các dịch vụ y tế, giáo dục, thông minh...*); Tổ chức triển khai 3 không cho nhân dân tại 06 xã; Phối hợp với Huyện đoàn Hà Trung, các đơn vị viễn thông truyền thông, tuyên truyền về chuyển đổi số, cài đặt 3 không cho trên 3319 lượt học sinh và thầy cô giáo các trường THPT và Trung tâm GDNN&GDTX.

- Các xã, thị trấn triển khai lắp đặt điểm phát wifi tại các điểm công cộng tập trung đông người, nhà văn hóa các thôn, tiểu khu để phục vụ người dân truy cập internet tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số; đến nay 143/143 thôn, tiểu khu có kết nối internet và wifi; tổng số điểm wifi công cộng 215 điểm.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với bệnh viện đa khoa huyện; 100% các trạm y tế, 100% các trường học trên địa bàn đều tổ chức thanh toán không dùng tiền mặt. Tỷ lệ người dân có sổ khám sức khỏe điện tử đạt 97,43%. Bệnh viện đa khoa Hà Trung thường xuyên kết nối trực tuyến với hệ thống các bệnh viện tuyến trên trong việc hội chẩn, khám cho người bệnh.

- 100% các trường học triển khai việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy và học; 100% thầy cô giáo các nhà trường thực hiện việc ký số giáo án. Các trường THPT tiếp tục hướng dẫn học sinh "Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng" năm 2023 bằng hình thức trực tuyến; 02 trường THPT và Trung tâm GDNN&GDTX tuyên truyền và khiên khai 3 không cho giáo viên và học sinh.

- Lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội: tiếp tục rà soát bổ xung số về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Người có công, đảm bảo 100% hồ sơ người có công; số hóa hồ sơ hộ nghèo, hộ cận nghèo và trẻ em đạt 100%, tích hợp lên dữ liệu về dân cư. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý và giải quyết các chế độ, chính sách cho các đối tượng trên địa bàn huyện.

- Ngành Công an tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06). Tính đến nay, toàn huyện đã cơ bản hoàn thành thu nhận được hồ sơ CCCD gắn chip điện tử để phục vụ phát triển công dân số; trong đó, hoàn thành cấp 98.777 CCCD. Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1 là 63.003 người, mức độ 2 là 47.900 người.

8. An toàn thông tin mạng

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thường xuyên phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng; xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh mạng cho cơ quan, đơn vị mình. Đầu tư mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp

kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị cài phần mềm diệt vi rút cho các máy tính tại các cơ quan, đơn vị.

- UBND huyện tập chung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị lập hồ sơ đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn thông tin. Đến nay UBND huyện đạt cấp độ loại an toàn thông tin loại 2; 20 xã, thị trấn và 4 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể Thao và Du lịch, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên; Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin loại 1. Các thiết bị đầu cuối đã được cài đặt giải pháp dưới sự hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

9. Kết quả chuyển đổi số nổi bật tại các đơn vị:

- Công tác tổ chức tập huấn, truyền thông, tuyên truyền, đào tạo bồi dưỡng được tập trung chỉ đạo, thực hiện: tổ chức 16 hội nghị tập huấn công tác chuyển đổi (huyện: 02; xã 14) số cho các thành viên BCD huyện, các phòng chuyên môn, cơ quan cấp huyện, BCD các xã thị trấn, số lượng tham gia trên 3000 người. Cử trên 749 lượt thành viên BCD xã và các tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn trực tuyến về chuyển đổi số; trên 350 cán bộ, công chức cấp huyện, xã tham gia học bồi dưỡng CDS theo chương trình của Bộ thông tin và Truyền thông. Triển khai truyền thông, tuyên truyền và cài đặt 3 không tại 06 xã, 02 trường THPT và Trung tâm GDNN&GDTX với trên 3000 cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia.

- Huyện đạt 21/23 chỉ tiêu (còn 02 chỉ tiêu do tỉnh chưa có hướng dẫn thực hiện, đánh giá)

- Có 02 đơn vị Hà Lĩnh và Thị Trấn đã được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã năm 2022, theo Quyết định số 3840/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh.

- 06 đơn vị: Hà Bắc, Hà Long, Hà Bình, Hà Lai, Hà Sơn, Yên dương, Yên Sơn đến thời điểm này, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh.

10. Khó khăn, vướng mắc

- Một số nền tảng số chưa hoàn thiện, cơ sở dữ liệu của các ngành hiện nay còn thiếu và chưa liên thông; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành chưa đồng bộ nên việc triển khai còn khó khăn và chưa đem lại hiệu quả chưa cao.

- Việc hướng dẫn cách thức thống kê, đánh giá một số chỉ tiêu còn gặp nhiều khó khăn, như: tỷ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ người dân; tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ; tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số. Hiện nay chưa có hướng dẫn của Sở y tế về cách đánh giá và hồ sơ minh chứng về tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa; chưa có hướng dẫn của các ngành về kiểm tra của UBND huyện, xã thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Công tác vận động tuyên truyền người dân trưởng thành có chữ ký số, doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử còn nhiều khó khăn. Do cơ bản người dân, doanh

nghiệp chưa có nhu cầu sử dụng.

11. Đề xuất, kiến nghị:

- Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị hỗ trợ miễn phí cho doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; Sở y tế sớm có hướng dẫn cụ thể cách đánh giá, thống kê việc triển khai dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa cho Y tế tuyến xã, tuyến huyện thực hiện; các sở, ban ngành sớm có hướng dẫn về kiểm tra của UBND huyện, xã thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tỉnh gia hạn chỉ tiêu 4.7 (theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của chủ tịch UBND tỉnh) về đài truyền thanh thông minh trong việc đánh giá kết quả chuyển đổi số trong năm 2023 đối với các xã thuộc diện được hưởng dự án đài truyền thanh thông minh. Có cơ chế hỗ trợ hoặc thưởng cho các xã, các huyện hoàn thành chuyển đổi số.

- Đề nghị TW, tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể về biên chế vị trí việc làm về chuyên trách chuyển đổi số cho các huyện, xã; có hướng dẫn phân bổ kinh phí chi cho các hoạt động chuyển đổi số đối với cấp huyện và xã.

Phần 2 KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; các văn bản khác có liên quan của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025. Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cấp xã giai đoạn 2022-2025.

- Kế hoạch hành động số 58-KH/HU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hà Trung đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 23/7/2022 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hà Trung, giai đoạn 2022 – 2025; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 22/6/2022 về triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử dựa trên nền tảng sàn thương mại điện tử năm 2022; Kế

hoạch số 115/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND huyện về phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn Hà Trung đến năm 2025, định hướng 2030; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn Hà Trung đến năm 2025, trên địa bàn huyện Hà Trung.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023, tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các văn bản của TW, của tỉnh; bám sát nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch, các quyết định về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025 và trong năm 2023; Kế hoạch 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hà Trung đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số; thúc đẩy phát triển chính quyền số, nâng cao các chỉ số về kinh tế số và xã hội số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hạ tầng số:

- 100% cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể từ huyện đến xã được kết nối mạng số liệu chuyên dùng TDofid.

- Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến đồng bộ từ huyện đến các xã, thị trấn; mỗi xã, thị trấn có ít nhất 30% số thôn, tiểu khu, trường học, trạm Y tế được kết nối với hệ thống Hội nghị trực tuyến huyện.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt trên 80%; tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt trên 80%.

2.2. Chính quyền số

- 100% các văn bản đi, đến, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường mạng (trừ văn bản có hồ sơ mật theo quy định).

- 100% Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; 70% hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.

- 100% các trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định.

- 100% cán bộ, công chức các cấp có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp và hoạt động thường xuyên.

- Có thêm 05 xã hoàn thành chuyển đổi số: Hà Vinh, Hà Thái, Hà Châu, Hà Hải, Lĩnh Toại.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.3. Kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số đạt 15% GRDP;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 8%;
- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 8%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 60%. Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%. Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 60%;
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên 1%.

100% Sản phẩm OCOP và ít nhất 30% sản phẩm thế mạnh của địa phương đưa lên sàn thương mại điện tử, trang thông tin điện tử: Vò sò và Postmart ...

2.4. Xã hội số

- Trên 65% người dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 35%;

- 80% người dân có tài khoản định danh điện tử;

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 95%;

- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 60%;

- 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 65% thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản

- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 20%;

- 100% các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở; 100% cơ sở giáo dục và đào tạo thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% di sản, di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia được số hóa để người dân, khách du lịch có thể truy cập thuận lợi trên môi trường số.

2.5. Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% hệ thống thông tin tại cơ quan, đơn vị được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% các máy tính kết nối mạng của cán bộ, công chức các cấp được cài đặt 01 phần mềm diệt vi rút.

- Rà quét lỗ hổng trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 6 tháng/01 lần.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã thị trấn:

- Triển khai, thực hiện đầy đủ các Hội nghị, các lớp tập huấn về CDS do cấp trên tổ chức: đủ về số lượng, đúng về thành phần, hiệu quả về thực hiện. Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tham gia hội nghị, tập huấn về CDS; phân đầu người đứng đầu cấp huyện, xã chủ trì các cuộc họp về chuyển đổi số ở cấp mình ít nhất 2 lần/ năm.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn về chuyển đổi số cho số cán bộ, công chức chưa tham gia năm 2023; tổ chức tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số đối với các phòng, ban cơ quan cấp huyện và công chức cấp xã.

- Đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền: truyền thanh, pano, áp ích, các cuộc họp, hội thảo, các kênh giao tiếp, kênh truyền thông “Chuyển đổi số” trên Zalo và qua đường TD office triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện đến các thành viên BCD huyện, các xã, thị trấn, tổ CNS cộng đồng trên địa bàn; tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 và chuyển đổi số đối với đời sống xã hội.

- Tuyên truyền, nhân rộng những điển hình về chuyển đổi số của cơ quan, của doanh nghiệp, của người dân ở trên địa bàn.

2. Thể chế số

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp UBND các xã thị trấn: Ban hành đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các văn hướng dẫn, thực hiện các văn bản của cấp trên về CDS đến các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn; đảm bảo dễ đọc, dễ hiểu, dễ thực hiện. Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số cho các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

- Phòng Tài chính-Kế hoạch chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã thị trấn: từng bước xây dựng quy định để hỗ trợ nguồn lực cho các cơ quan, xã, thị trấn, các trợ các doanh nghiệp, người dân thực hiện chuyển đổi số. Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ nguồn kinh phí cho những người làm nhiệm vụ chuyển đổi số ở các đơn vị.

3. Hạ tầng số

- Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã thị trấn chủ trì, phối hợp các đơn vị viễn thông: Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính. Phối hợp nâng cấp mạng cáp quang, mạng di động băng rộng trên địa bàn. Làm tốt việc rà soát đề xuất cấp trên phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp huyện và xã theo các độ hướng dẫn của sở Thông tin và Truyền thông.

- Ủy ban nhân dân các xã chủ trì: đầu tư mới các phòng họp không giấy tờ ở

cấp xã, phòng họp trực tuyến từ xã đến các thôn; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn. Hoàn thành việc đề xuất cấp trên cấp chứng thư số, chữ ký số cho 100% cán bộ công chức cấp xã.

- Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp các phòng chức năng, UBND các xã thị trấn: rà soát, hướng dẫn việc sử dụng hòm thư công vụ của cán bộ, công chức; từng bước đưa dữ liệu các phòng, ban cấp huyện lên kho dữ liệu, lưu trữ tập trung, Tung tâm dữ liệu Quốc gia; trung tâm IOC của tỉnh khi có yêu cầu. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

4. Chính quyền số

- Phòng Văn hóa và Thông tin: Tham mưu cho huyện việc rà soát, tiếp tục đầu tư nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện và các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. 100% các xã, thị trấn đều có chuyên mục chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử và mỗi tháng có ít nhất 02 tin bài về chuyển đổi số. Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra việc chuyển đổi số của các phòng chuyên môn, các xã thị trấn (ưu tiên kiểm tra qua môi trường số và hệ thống thông tin).

- Văn Phòng HĐND&UBND: Chỉ đạo bộ phận một cửa UBND huyện, UBND các xã rà soát, lựa chọn đưa các thủ tục hành chính đủ điều kiện lên dịch vụ công mức độ 3 và 4 đạt chỉ tiêu tỉnh giao theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh. Tăng cường quản lý, kiểm tra việc thực ký số văn bản đi, đến; kiểm tra việc sử dụng hòm thư công vụ để trao đổi công việc đối với cán bộ công chức. Hướng dẫn, đôn đốc việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

- Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, UBND các xã thị trấn: từng bước số hóa hoạt động thanh kiểm tra trên địa bàn huyện, hướng dẫn hoạt động kiểm tra của UBND huyện, xã thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

5. Kinh tế số

- Phòng Nông nghiệp chủ trì phối hợp các xã: Triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình đưa sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn, Voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số.

- Phòng Tài chính- Kế hoạch chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND các xã thị trấn: hỗ trợ các doanh nghiệp được tiếp cận các chương trình, nội dung về chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Hỗ trợ và nâng cao chất lượng việc chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực để nâng cao năng suất lao động, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh; từng bước nâng tỷ trọng thương mại điện tử lên trên 10%; hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

- Các xã, thị trấn: Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

6. Xã hội số

- Các xã, thị trấn chủ trì phối hợp với Ngân hàng và các đơn vị Viễn thông: Tập trung tuyên truyền, vận động tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; vận động người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh; vận động gia đình kết nối Internet băng rộng. Từng bước hướng dẫn cài đặt cho người dân tài khoản định danh điện tử và chữ ký số. Hỗ trợ xây dựng hạ tầng số phục vụ nhu cầu người dân địa phương: lắp đặt Wifi công cộng tại trung tâm xã và các nhà văn hóa thôn, tiểu khu. Tiếp tục vận động người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử.

- Ngành Giáo dục và Y tế: triển khai thực hiện đảm bảo các mục tiêu về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế tại địa phương; đảm bảo mỗi học sinh, sinh viên đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân; mỗi cơ sở đào tạo đều triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số.

7. An toàn thông tin mạng

- Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị hoàn hồ sơ đề xuất phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6/2024.

- Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn: thường xuyên phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng; xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, đơn vị mình. Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin. Hỗ trợ phần mềm diệt vi rút cho máy tính tại các cơ quan, đơn vị.

- Công an huyện: Chủ trì phối hợp với Phòng chức năng thường xuyên kiểm tra việc thực hiện an toàn an ninh mạng; Tập huấn phòng chống mất an toàn, an ninh mạng trên địa bàn huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này, trưởng các phòng, ban, đơn vị cấp huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình xây dựng kế hoạch; phân công lãnh đạo, chuyên viên trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện; tích cực, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đề xuất UBND huyện điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo sự phù

hợp với các mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện, qua phòng Văn hóa- Thông tin **trước 30/5/2024 và 30/11/2024.**

2. Các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện, Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện về kết quả thực hiện chuyển đổi số đối với các lĩnh vực, đơn vị đã được được giao phụ trách.

3. Các Doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông, Ngân hàng trên địa bàn chủ động ưu tiên các nguồn lực để khẩn trương đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng và các dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông; xác định việc thực hiện Kế hoạch này là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của huyện.

4. Giao phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan đầu mối tổng hợp, đôn đốc các phòng, cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã thị trấn trong quá trình tổ chức, thực hiện các công việc đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định; định kỳ tổng hợp báo cáo, kiến nghị UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT (B/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (B/c);
- Huyện ủy; TT HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/c);
- Các phòng, ban, đơn vị; 20 xã, thị trấn (T/h);
- Thành viên BCĐ, tổ giúp việc CDS (T/h);
- Lưu: VT, VHTT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Long

